

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 109/2023/QĐCNTTLH

T, ngày 05 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều: 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh
Bùi Hồng T1 và chị Hà Thị M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh
Bùi Hồng T1;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 8 năm 2023 về thuận tình ly
hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: **Anh Bùi Hồng T1**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: xóm C, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình;

+ Người bị kiện: **Chị Hà Thị M**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: khu N, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi
trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều
kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (ngày 04/9/2023 là
ngày nghỉ Lễ).

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 8 năm 2023, cụ thể
như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Hồng T1
và chị Hà Thị M.

- *Về con chung*: Anh T1 và chị M có 02 con chung là cháu Bùi Thu Th, sinh ngày 01/10/2007 và cháu Bùi Văn Ng, sinh ngày 27/4/2012. Khi ly hôn, anh T1 được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung đến khi từng cháu thành niên. Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh T1 không yêu cầu. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp của vợ chồng*: Anh T1 và chị M không yêu cầu giải quyết.

- *Về các vấn đề khác*: không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- UBND xã K (nay là xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Mai

